TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỸ TÚ** **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 08/2019/QĐST-VDS	*Mỹ Tú, ngày 11 tháng 10 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
Về việc "Yêu cầu tuyên bố một người mất tích"

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỸ TÚ, TỈNH SÓC TRĂNG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Đào Thị Kiều Oanh.

Thư ký phiên họp: Ông Đoàn Phước Đạt - Thư ký Toà án nhân dân huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên họp: Bà Triệu Thị Mộng Lý - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 40/2019/TLST-VDS ngày 15 tháng 5 năm 2019 về việc "Yêu cầu tuyên bố một người mất tích" theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 09/2019/QĐST-VDS ngày 27 tháng 9 năm 2019, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Anh Huỳnh Văn C; Cư trú: Ấp Phương T, xã Hưng P, huyện Mỹ T, tỉnh Sóc T (có mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Chị Trần Thị Đ; Cư trú: Ấp Phương T, xã Hưng P, huyện Mỹ T, tỉnh Sóc T (vắng mặt).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ

Tại đơn yêu cầu ngày 13 tháng 5 năm 2019 cũng như tại phiên họp người yêu cầu anh Huỳnh Văn C trình bày:

Vào ngày 18 tháng 6 năm 2006 anh C và chị Trần Thị Đ, sinh năm 1987, đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp Phương T, xã Hưng P, huyện Mỹ T, tỉnh Sóc T chung sống với nhau như vợ chồng, đến ngày 18 tháng 7 năm 2006 anh chị đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân xã Hưng P, huyện Mỹ T, tỉnh Sóc T cấp giấy chứng nhận kết hôn số 37, quyển số I/06, anh chị chung sống với nhau hạnh phúc được một thời gian, đến ngày 15 tháng 3 năm 2015 thì anh chị phát sinh mâu thuẫn do chị Đ có mối quan hệ với người đàn ông khác, anh C khuyên ngăn thì anh chị xảy ra cãi vã. Trong thời kỳ hôn nhân anh chị có một con chung tên Huỳnh Tuấn A, sinh ngày 13 tháng 8 năm 2005; về tài sản chung và nợ chung không có. Chị Trần Thị Đ đã bỏ địa phương đi từ ngày 15 tháng 3 năm 2015 cho đến nay. Sau khi chị Đ bỏ đi anh C đã tìm kiếm nhiều nơi nhưng cho đến nay vẫn chưa có tin tức,

nơi cư trú cuối cùng của chị Đ trước khi biệt tích là ấp Phương T, xã Hưng P, huyện Mỹ T, tỉnh Sóc T. Việc chị Đ đã bỏ địa phương đi từ năm 2015 cho đến nay có xác nhận của Công an xã Hưng P, huyện Mỹ T, tỉnh Sóc T.

Anh Huỳnh Văn C yêu cầu Tòa án giải quyết: Tuyên bố chị Trần Thị Đ, sinh năm 1987, đăng ký hộ khẩu thường trú ấp Phương T, xã Hưng P, huyện Mỹ T, tỉnh Sóc T đã mất tích.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên họp:

- Về tố tụng: Việc Tòa án thụ lý việc dân sự là đúng thẩm quyền. Từ khi thụ lý việc dân sự đến khi mở phiên họp giải quyết việc dân sự Thẩm phán, Thư ký phiên họp đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Đối với người yêu cầu tại phiên họp đã thực hiện quyền và nghĩa vụ đúng theo quy định của pháp luật.

- Về nội dung giải quyết việc dân sự: Chấp nhận yêu cầu của người yêu cầu anh Huỳnh Văn C về việc yêu cầu chị Trần Thị Đ, sinh năm 1987, đăng ký hộ khẩu thường trú ấp Phương T, xã Hưng P, huyện Mỹ T, tỉnh Sóc T đã mất tích.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết: Việc dân sự tuyên bố một người mất tích theo quy định tại khoản 3 Điều 27 Bộ luật Tố tụng dân sự; Chị Đ cư trú ấp Phương T, xã Hưng P, huyện Mỹ T, tỉnh Sóc T, theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 35 và điểm b khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân huyện Mỹ Tú thụ lý, giải quyết việc dân sự là đúng thẩm quyền.

[2] Về quan hệ pháp luật yêu cầu: Tòa án nhân dân huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng nhận thấy, anh Huỳnh Văn C yêu cầu tuyên bố chị Trần Thị Đ mất tích. Vì vậy, Toà án xác định quan hệ pháp luật trong việc dân sự này là yêu cầu tuyên bố một người mất tích.

[3] Về nội dung: Anh Huỳnh Văn C và chị Trần Thị Đ có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Hưng P, huyện Mỹ T, tỉnh Sóc T vào ngày 18 tháng 7 năm 2006. Trong thời kỳ hôn nhân anh C và chị Đ sinh được 01 người con chung tên Huỳnh Tuấn A, sinh ngày 13 tháng 8 năm 2005. Theo quy định tại Điều 9 Luật Hôn nhân và gia đình, quan hệ hôn nhân giữa anh C và chị Đ là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật công nhận, anh C có quyền, lợi ích liên quan trong việc dân sự yêu cầu Tòa án tuyên bố chị Trần Thị Đ mất tích.

[4] Theo đơn yêu cầu xác nhận của anh Huỳnh Văn C gửi cho Công an xã Hưng P, huyện Mỹ Tú vào ngày 09 tháng 5 năm 2019, thì chị Đ có đăng ký hộ khẩu thường trú tại ấp Phương T, xã Hưng P, huyện Mỹ T, tỉnh Sóc T, nhưng đã vắng mặt tại địa phương từ tháng 3 năm 2015 cho đến nay. Xét thấy, thời gian chị Đ bỏ địa phương đi đã trên 04 năm và trong thời gian giải quyết việc dân sự Tòa án ban hành Quyết định số: 22/2019/QĐ-TA ngày 15 tháng 5 năm 2019 về việc thông

báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích đối với chị Trần Thị Đ, Quyết định này cũng đã được đăng trên báo hàng ngày của Trung ương trong ba số liên tiếp, Cổng thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng và phát sóng trên Đài truyền hình của Trung ương ba lần trong ba ngày liên tiếp, đã hết thời hạn thông báo mà vẫn không có tin tức xác thực về việc chị Đ còn sống hay đã chết. Vì vậy, anh Huỳnh Văn C yêu cầu tuyên bố chị Trần Thị Đ mất tích là có căn cứ.

[5] Tại phiên họp, Kiểm sát viên đề nghị chấp nhận yêu cầu của người yêu cầu anh Huỳnh Văn C là có căn cứ, nên được chấp nhận.

[6] Về lệ phí sơ thẩm: Căn cứ vào khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, anh C phải chịu 300.000 đồng lệ phí sơ thẩm.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 3 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; điểm b khoản 2 Điều 39; Điều 372 và Điều 389 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 68 Bộ luật Dân sự năm 2015. Điều 9 Luật Hôn nhân và gia đình. Khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Chấp nhận yêu cầu của anh Huỳnh Văn C về việc yêu cầu tuyên bố chị Trần Thị Đ, sinh năm 1987 mất tích.

Tuyên bố: Chị Trần Thị Đ, sinh năm 1987, nơi cư trú cuối cùng: Ấp Phương T, xã Hưng P, huyện Mỹ T, tỉnh Sóc T đã mất tích.

- Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Anh Huỳnh Văn C phải chịu là 300.000 đồng, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí sơ thẩm anh C đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 0003697 ngày 13/5/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng. Anh C đã nộp xong lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự.

- Quyền kháng cáo: Người yêu cầu có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 (mười) ngày kể từ ngày ra quyết định. Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan thì thời hạn kháng cáo nêu trên được tính kể từ ngày nhận được quyết định hoặc quyết định được niêm yết công khai tại Ủy ban nhân dân nơi cư trú để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng giải quyết theo trình tự thủ tục phúc thẩm.

- Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:
- Người yêu cầu;

THẨM PHÁN

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- VKSND huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng;
- Chi cục THADS huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng;
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- UBND xã Hưng P, huyện Mỹ T;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

(Đã ký)

Đào Thị Kiều Oanh